

Số: 1213/CTPH/BKHCN-LHHVN

Hà Nội, ngày 18 tháng 5 năm 2021

**CHƯƠNG TRÌNH HỢP TÁC KHUNG
GIỮA BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
VÀ LIÊN HIỆP CÁC HỘI KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT VIỆT NAM
GIAI ĐOẠN 2021 - 2030**

- Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ (KH&CN) năm 2013;
- Căn cứ Nghị định số 95/2017/NĐ-CP ngày 16/8/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Căn cứ Điều lệ Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam (viết tắt là Liên hiệp Hội Việt Nam) được Thủ tướng Chính phủ phê chuẩn tại Quyết định số 1795/QĐ-TTg ngày 21/10/2015;

Trên cơ sở phát huy những thành tựu hợp tác giữa hai Cơ quan trong 25 năm qua thông qua 5 năm thực hiện Chương trình hợp tác khung giai đoạn 2016- 2020 (Chương trình số 04/CTPH/BKHCN-LHHVN ký ngày 5/01/2016 giữa Bộ trưởng Bộ KH&CN và Chủ tịch Liên hiệp Hội Việt Nam) và 20 năm thực hiện “Chương trình phối hợp, tập hợp và phát huy tối đa tiềm lực trí tuệ của đội ngũ khoa học và công nghệ thuộc mọi thành phần kinh tế” được lãnh đạo hai Cơ quan ký ngày 25/12/1995; Bộ Khoa học và Công nghệ và Liên hiệp Hội Việt Nam thống nhất Chương trình hợp tác KH&CN giai đoạn 2021 - 2030 (sau đây gọi là Chương trình) với những nội dung chủ yếu như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tập hợp và phát huy tối đa tiềm lực trí tuệ của đội ngũ cán bộ khoa học và công nghệ thuộc mọi thành phần kinh tế tham gia nghiên cứu khoa học, phát triển và ứng dụng công nghệ phục vụ cho công tác quản lý của ngành khoa học và công nghệ;
- Tăng cường sự hợp tác giữa Bộ Khoa học và Công nghệ và Liên hiệp Hội Việt Nam nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của mỗi bên theo chức năng, nhiệm vụ của mình để thực hiện thành công mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

2. Yêu cầu

Việc thực hiện Chương trình phải đảm bảo các yêu cầu sau đây:

- Phù hợp chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mỗi Cơ quan theo quy định của pháp luật và nội dung Chương trình này;
- Phát huy vai trò và sự tham gia mạnh mẽ của các tổ chức, cá nhân hoạt động KH&CN và đông đảo đội ngũ trí thức KH&CN Việt Nam trong nước và ở nước ngoài;
- Việc phối hợp phải được tiến hành thường xuyên, chủ động, tích cực, đạt hiệu quả thiết thực gắn với các hoạt động khoa học và công nghệ của Liên hiệp Hội Việt Nam và các cơ quan quản lý nhà nước ngành khoa học và công nghệ các cấp.

II. NỘI DUNG HỢP TÁC

Bộ Khoa học và Công nghệ và Liên hiệp Hội Việt Nam phối hợp xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả Chương trình 10 năm và kế hoạch hàng năm gồm những nội dung chủ yếu sau đây:

1. Liên hiệp Hội Việt Nam, các tổ chức thành viên và đơn vị trực thuộc chủ động phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ, các đơn vị trực thuộc Bộ và các Sở KH&CN trong việc thực hiện chính sách, pháp luật về phát triển KH&CN với một số nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

a) Tích cực thực hiện các chủ trương, biện pháp của Đảng, Nhà nước và Bộ Khoa học và Công nghệ về tập hợp, đoàn kết, phát huy vai trò của trí thức Việt Nam ở trong và ngoài nước cống hiến tài năng, trí tuệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh quốc gia.

b) Triển khai thực hiện Quyết định số 14/2014/QĐ-TTg ngày 14/2/2014 về hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam; Tổ chức có hiệu quả Diễn đàn khoa học của trí thức khi tham gia hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội các chủ trương, chính sách, dự án phát triển kinh tế - xã hội.

c) Đẩy mạnh triển khai Điều 48, Luật KH&CN 2013 quy định về hoạt động truyền thông và phổ biến kiến thức KH&CN; định kỳ tổ chức các giải thưởng sáng tạo KH&CN, hội thi sáng tạo kỹ thuật, cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng hàng năm; tuyên truyền, vận động, tôn vinh trí thức tiêu biểu, các nhà sáng chế không chuyên nhằm khuyến khích nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ.

d) Phối hợp, tích cực tham gia thực hiện xây dựng Chiến lược quốc gia phát triển đội ngũ trí thức giai đoạn 2021-2030 do Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì.

đ) Huy động đội ngũ trí thức KH&CN tích cực thực hiện, tham gia hoạt động ứng dụng, chuyển giao kết quả từ các nhiệm vụ khoa học và công nghệ do Bộ Khoa học và Công nghệ quản lý, chủ trì; hoạt động sáng kiến, cải tiến kỹ thuật; hoạt động khởi nghiệp từ kết quả đổi mới sáng tạo.

e) Chủ động tham gia thực hiện các nhiệm vụ hội nhập quốc tế về KH&CN do Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì thông qua nhiệm vụ hợp tác nghiên cứu, hỗ trợ kỹ thuật, hội nghị, hội thảo quốc tế trong và ngoài nước.

f) Tăng cường phối hợp để quản lý các tổ chức KH&CN trực thuộc Liên hiệp Hội Việt Nam nhằm tập hợp ngày càng có hiệu quả đội ngũ trí thức ngoài công lập, góp phần xã hội hóa hoạt động khoa học công nghệ, huy động các nguồn lực góp phần tích cực vào việc phát triển kinh tế- xã hội của đất nước.

g) Khuyến khích, tạo điều kiện để các hội thành viên và tổ chức trực thuộc tích cực phối hợp với các Sở KH&CN trong các hoạt động KH&CN tại địa phương trong khuôn khổ của Chương trình này.

2. Bộ Khoa học và Công nghệ tăng cường hợp tác, phối hợp, hỗ trợ Liên hiệp Hội Việt Nam và các tổ chức thành viên, tổ chức trực thuộc thông qua các hoạt động sau đây:

a) Với vai trò cơ quan chủ trì xây dựng, đề xuất dự toán ngân sách nhà nước cho KH&CN hàng năm theo quy định tại Khoản 1 Điều 51 Luật KH&CN năm 2013, Bộ Khoa học và Công nghệ đề xuất bố trí kinh phí tương xứng với vai trò và nhiệm vụ ngày càng tăng của Liên hiệp Hội Việt Nam.

b) Đặt hàng, hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi để Liên hiệp Hội Việt Nam và tổ chức thành viên, tổ chức trực thuộc thực hiện các nhiệm vụ:

- Tham gia soạn thảo; tư vấn, phản biện các cơ chế, chính sách, các văn bản quy phạm pháp luật do Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì soạn thảo, ban hành;

- Thực hiện, tham gia thực hiện một số chương trình, đề án, dự án về ứng dụng khoa học và công nghệ; truyền thông, phổ biến kiến thức KH&CN; phát huy vai trò của trí thức; hội nhập quốc tế về KH&CN;

- Đề xuất, tạo điều kiện để Liên hiệp Hội Việt Nam tham gia xây dựng căn cứ khoa học, thẩm định về cơ sở khoa học của các dự án đầu tư, chương trình phát triển kinh tế - xã hội sử dụng ngân sách nhà nước theo Điều 46 Luật KH&CN 2013 quy định về ứng dụng khoa học và công nghệ trong dự án đầu tư, chương trình phát triển kinh tế - xã hội;

- Tham gia một số đoàn nghiên cứu, khóa đào tạo trong và ngoài nước;

- Các nhiệm vụ quy định tại Mục 1;

- Các nhiệm vụ khác phù hợp chức năng, nhiệm vụ của Liên hiệp Hội Việt Nam, các hội thành viên và tổ chức trực thuộc.

c) Chỉ đạo các tổ chức, đơn vị trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ, các Sở KH&CN chủ động phối hợp với Liên hiệp hội các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tích cực, chủ động hợp tác nhằm thúc đẩy hoạt động KH&CN địa phương.

III. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

1. Bộ Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì, phối hợp với Liên hiệp Hội Việt Nam thống nhất nội dung, kế hoạch hằng năm; chỉ đạo, kiểm tra, tạo điều kiện cần thiết cho các hoạt động trong phạm vi nội dung Chương trình phối hợp này;

- Hàng năm cân đối ngân sách nhà nước chi sự nghiệp khoa học trên cơ sở đề xuất nhiệm vụ của Liên hiệp Hội Việt Nam để thực hiện chức năng tập hợp, đoàn kết và phát huy đội ngũ trí thức KH&CN; kinh phí từ ngân sách nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ, các nguồn vốn tài trợ, hợp tác nghiên cứu với tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật;

- Phối hợp chặt chẽ với Liên hiệp Hội Việt Nam và cử nhân sự tham gia vào Ban tổ chức, Ban thư ký trong việc tổ chức các Giải thưởng Sáng tạo KH&CN, Hội thi sáng tạo kỹ thuật, Cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng toàn quốc và tôn vinh các nhà sáng tạo, các nhà KH&CN tiêu biểu;

- Chỉ đạo, hướng dẫn các Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với các liên hiệp hội địa phương, các tổ chức khoa học và công nghệ trực thuộc Liên hiệp Hội Việt Nam xây dựng và triển khai kế hoạch phối hợp trên địa bàn tỉnh, thành phố;

- Xây dựng cơ chế khuyến khích, hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi để Liên hiệp Hội Việt Nam và các hội thành viên tham vấn, lấy ý kiến trong xây dựng chính sách, pháp luật của Nhà nước về khoa học và công nghệ;

- Xây dựng cơ chế khuyến khích, hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi, hỗ trợ kinh phí để Liên hiệp Hội Việt Nam và các hội thành viên, tổ chức trực thuộc tích cực tham gia nghiên cứu khoa học, ứng dụng và chuyển giao công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ; tư vấn, phản biện, giám định xã hội cho các chương trình, dự án, nhiệm vụ về KH&CN, thúc đẩy hợp tác quốc tế về KH&CN; Tạo điều kiện để Liên hiệp Hội Việt Nam tham gia đề án hội nhập, hợp tác quốc tế về KH&CN do Bộ KH&CN chủ trì; Hỗ trợ các hình thức vận động trí thức Việt kiều do Liên hiệp Hội Việt Nam đề xuất.;

- Có các hình thức khen thưởng phù hợp, kịp thời đối với các tập thể và cá nhân của hệ thống Liên hiệp Hội Việt Nam có đóng góp và thành tích xuất sắc trong thực hiện Chương trình này.

2. Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam

- Chỉ đạo, hướng dẫn các hội khoa học và kỹ thuật chuyên ngành toàn quốc, các liên hiệp hội địa phương, các tổ chức khoa học và công nghệ trực

thuộc phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tại các địa phương xây dựng Kế hoạch phối hợp để triển khai thực hiện Chương trình này;

- Chủ động đề xuất và phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ trong triển khai các nội dung của Chương trình này;

- Chủ động đề xuất các nhiệm vụ hợp tác cụ thể, nhất là các hoạt động TVPB&GĐXH đối với chủ trương, chính sách về KH,CN&ĐMST, xây dựng các chương trình truyền thông và phổ biến kiến thức KH&CN;

- Đề xuất và phối hợp với Bộ KH&CN tổ chức điều tra, khảo sát, đánh giá ứng dụng, chuyển giao công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số...trong phạm vi phù hợp;

- Đề xuất và phối hợp với Bộ KH&CN các hình thức Diễn đàn KH&CN, các cuộc thi, sáng kiến cải tiến KH&KT;

- Phát động và chỉ đạo thực hiện phong trào khuyến khích các nhà khoa học của các hội thành viên các cấp, tổ chức trực thuộc tham gia nghiên cứu khoa học, ứng dụng các giải pháp kỹ thuật, công nghệ mới phục vụ quản lý, phát triển kinh tế xã hội, nâng cao chất lượng hiệu quả trong sản xuất kinh doanh;

- Thường xuyên thông tin, trao đổi với Bộ Khoa học và Công nghệ về kết quả hoạt động của Liên hiệp Hội Việt Nam trong triển khai các nội dung của Chương trình;

- Chỉ đạo thống nhất các hội thành viên, các liên hiệp hội địa phương, Quỹ Hỗ trợ Sáng tạo Kỹ thuật Việt Nam (VIFOTEC) và tổ chức trực thuộc thực hiện các nội dung đã ký kết; thường xuyên kiểm tra, đánh giá, giám sát hoạt động; có hình thức thi đua khen thưởng kịp đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc; đề xuất với Bộ Khoa học và Công nghệ khen thưởng các tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ Khoa học và Công nghệ phân công một Thứ trưởng, Liên hiệp Hội Việt Nam phân công một Phó Chủ tịch giúp Lãnh đạo hai cơ quan trực tiếp theo dõi, chỉ đạo việc thực hiện Chương trình.

2. Vụ Khoa học Xã hội, Nhân văn và Tự nhiên thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ và Ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường thuộc Liên hiệp Hội Việt Nam là hai đơn vị đầu mối; có trách nhiệm phối hợp với các đơn vị hữu quan xây dựng kế hoạch 05 năm (2021-2025; 2026-2030) và hàng năm trình lãnh đạo xem xét, quyết định; giúp lãnh đạo hai Cơ quan tổ chức thực hiện Chương trình.

3. Định kỳ hàng năm, Bộ Khoa học và Công nghệ và Liên hiệp Hội Việt Nam xem xét, đánh giá kết quả thực hiện; đề xuất, bổ sung Chương trình cho phù hợp với tình hình thực tế và thống nhất kế hoạch cụ thể cho thời gian tiếp theo.

V. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

1. Chương trình phối hợp công tác này có hiệu lực từ ngày ký.
2. Các đơn vị trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ, các Sở KH&CN; Liên hiệp Hội Việt Nam, các Liên hiệp Hội tỉnh/thành phố, các Hội ngành toàn quốc và tổ chức trực thuộc, trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm triển khai thực hiện Chương trình.
3. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc hoặc phát sinh vấn đề mới, hai Cơ quan cùng trao đổi, phối hợp giải quyết./.

CHỦ TỊCH
LIÊN HIỆP CÁC HỘI KHOA HỌC
VÀ KỸ THUẬT VIỆT NAM



Phan Xuân Dũng

BỘ TRƯỞNG
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ



Huỳnh Thành Đạt

Nơi nhận:

- Bộ KH&CN: Bộ trưởng, các Thứ trưởng;
- Các Vụ, Cục, Văn phòng, đơn vị thuộc Bộ KH&CN;
- LHHVN; Chủ tịch, các PCT, TTK;
- Các Ban, Văn phòng, Hội ngành toàn quốc, đơn vị trực thuộc LHHVN;
- Các Sở KH&CN và LHH tỉnh/thành phố;
- Lưu: VT, Vụ KHXHTN (Bộ KH&CN), Ban KHCN&MT (LHHVN).